TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST - DS.	*Tiên Du, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST- DS, ngày 16/10/2024;

Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16/4/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank). Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L - Giám đốc Trung tâm THN KHDN & Xử lý nợ. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Văn P - Chuyên viên xử lý nợ.

2. Công ty cổ phần MBN J. Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Central Point, số 219 phố TK, phường YH, quận CG, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T - Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phan Huy M - Giám đốc Trung tâm xử lý nợ. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tiến T - Cán bộ xử lý nợ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Cùng trú tại: Thôn NC, xã MĐ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (bà H uỷ quyền

cho ông L theo Giấy uỷ quyền ngày 16/4/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Đại diện theo uỷ quyền lại tham gia tố tụng của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty Cổ phần MBN J; Bị đơn ông Nguyễn Công L, bà Nguyễn Thị H (bà H uỷ quyền cho ông L) thống nhất thoả thuận, như sau:

Ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) và Công ty cổ phần MBN J tính đến ngày 16/4/2025 tổng số tiền là 885.756.741 đồng (*Tám trăm tám mươi năm triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm bốn mươi mốt đồng*); trong đó nợ gốc 607.587.369 đồng; nợ lãi và lãi chậm trả lãi là 235.304.763 đồng; nợ thẻ tín dụng là 42.864.609 đồng theo các hợp đồng tín dụng số LN2203025287316 ký ngày 01/03/2022; Hợp đồng tín dụng số LN2202155206150 ký ngày 21/02/2022; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 08/03/2022. Cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng VP Bank tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/04/2025 là: 84.289.214 đồng (trong đó: Nợ gốc: 60.758.737 đồng, Nợ lãi và Lãi chậm trả lãi: 23.530.477 đồng).

Ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H phải thanh toán cho Công ty cổ phần MBN J tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/4/2025 là: 801.467.527 đồng; trong đó nợ gốc là 546.828.632 đồng; nợ lãi và lãi chậm trả là 211.774.286; nợ thẻ tín dụng là 42.864.609 đồng.

Và tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và văn bản tín dụng của khoản vay từ ngày 17/4/2025 cho đến ngày ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J. Lãi phát sinh phải trả cho Công ty CP MBN J và Ngân hàng VP Bank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

Kể từ ngày Bản án/Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J thì Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 133, tờ bản đồ số 13, diện tích 198m^2 tại địa chỉ: xã MĐ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DC 281278, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS08246 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/01/2022. Tài sản được thế chấp tại Ngân hàng VPBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 0672 quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 16/02/2022 được lập tại Văn phòng công chứng TT, tỉnh Bắc Ninh và các phụ lục kèm theo. Việc đăng ký giao dịch bảo

đảm được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J. Số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm được thanh toán cho Công ty J và Ngân hàng VP Bank theo đúng tỉ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ (*Theo bản Trích đo hiện trạng thửa đất và tài sản gắn liền trên đất ngày 06/3/2025 của Công ty TNHH tư vấn khảo sát và xây dựng Đại Vĩ kèm theo)*.

Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VP Bank và Công ty cổ phần MBN J cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đo đạc tài sản thế chấp: Công ty cổ phần MBN J và ông Nguyễn Công L; bà Nguyễn Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Tại biên bản Hoà giải thành ngày 16/4/2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty Cổ phần MBN J; ông Nguyễn Công L, bà Nguyễn Thị H (bà H uỷ quyền cho ông L) thống nhất thoả thuận ông L, bà H tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, tại khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa thì phải chịu 50% mức án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 trên, ông L đã trên 60 tuổi do vậy ông L được miễn tiền án phí đối với phần án phí của ông phải chịu, tuy nhiên ông L, bà H phải chịu án phí đối với phần án phí mà ông bà tự nguyện chịu cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty Cổ phần MBN J là 9.643.000đ sẽ do ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị H tự nguyện trả. Do vậy, ông Nguyễn Công L phải chịu 4.821.500đ, bà Nguyễn Thị H phải chịu 9.643.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 17.609.000đ (Mười bẩy triệu sáu trăm linh chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu BLTU/23 số: 0001585 ngày 16/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND/Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Cường Dũng